

Số: 574/2019/QĐST-HNGĐ

H N, ngày 24 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T X

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 668/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Ngô Thị T, sinh năm 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: P1204 nhà 18T2 khu đô thị mới T H, phường N C, quận T X, H N.

2. Anh Trần Mạnh C, sinh năm 1969; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: P1204 nhà 18T2 khu đô thị mới T H, phường N C, quận T X, H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 12/11/2019, chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận T X giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND phường N C, quận T X, thành phố H N ngày 09/8/2007. Sau kết hôn vợ chồng anh chị sống tại P1204 nhà 18T2 khu đô thị mới T H, phường N C, quận T X, H N cho đến nay.

Quá trình chung sống đến năm 2017 anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 3 năm 2019 đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên to tiếng. Cả hai đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh C và chị T đề nghị Tòa án công nhận

thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung;** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C có 03 con chung Trần Gia H (nam) sinh ngày 24/01/2007, cháu Trần Gia L (nữ) sinh ngày 22/8/2008 và cháu Trần Gia P (nam) sinh ngày 07/3/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi 03 con chung, anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 9 triệu đồng/tháng (mỗi cháu 3 triệu đồng/tháng).

+ **Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản):** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C không có không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ **Về nợ:** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C không có không yêu cầu tòa giải quyết.

+ **Về lệ phí:** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C tự chịu lệ phí ly hôn theo quy định.

+ Về các vấn đề khác: chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C không yêu cầu Tòa giải quyết vấn đề nào khác.

(2). Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2019, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C.

- Về con chung: chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C có 03 con chung cháu Trần Gia H (nam) sinh ngày 24/01/2007, cháu Trần Gia L (nữ) sinh ngày 22/8/2008 và cháu Trần Gia P (nam) sinh ngày 07/3/2018. Ly hôn giao cho chị T là người trực tiếp nuôi 03 con chung cháu H, cháu L và cháu P, ghi nhận anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 9 triệu đồng/tháng (mỗi cháu 3 triệu đồng/tháng). Hạn cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh Trần Mạnh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

+ **Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản):** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C không có không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ **Về nợ:** chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C không có không yêu cầu tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Ngô Thị T và anh Trần Mạnh C đã nộp tại biên lai số 0006600 ngày 16.12.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố H N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận T X;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

NGUYỄN THỊ THANH H